ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

Số: 01725/HCM-GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh,

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH SỐ 06 - CÔNG TY TNHH - VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG & ĐÀO TẠO SỨC KHỎE - LÀM ĐẸP THẨM MỸ QUỐC TẾ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2025

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Tăng Chí Thượng

Hình thức tổ chức: **Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ**

Địa chỉ hoạt động: Số 402 đường An Dương Vương, Phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh

Thời gian làm việc hằng ngày: Từ 07 giờ 30 đến 21 giờ 00.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo Giấy phép hoạt động./.

Được quét bằng CamScanner

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

Số: 714 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ Y tế Quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-SYT ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Sở Y tế về việc kiện toàn thành viên Hội đồng chuyên môn kỹ thuật của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 1008/QĐ-SYT ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Sở Y tế về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế tại hồ sơ số H29.19-250617-0169 ngày 10 tháng 7 năm 2025 về việc cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế;

Theo đề nghị của Tổ thẩm định Sở Y tế tại Biên bản thẩm định ngày 10 tháng 9 năm 2025 về việc thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế;

Theo đề nghị của Hội đồng chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế tại Biên bản thẩm định ngày 10 tháng 9 năm 2025 về việc thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế;

Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ thuộc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế, địa chỉ 402 An Dương Vương, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo quy định của Thông tư số 23/2024/TT-BYT *(danh mục kỹ thuật kèm theo)*.

Điều 2. Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển viện, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh và là cơ sở để đơn vị phấn đấu phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Điều 3. Giám đốc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật chịu trách nhiệm đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế. Khi không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật đã được phê duyệt thì đơn vị phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thích hợp để điều trị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở, các tổ chức, cá nhân có liên quan, Giám đốc Địa điểm kinh doanh số 06 - Công ty TNHH - Viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khỏe - làm đẹp thẩm mỹ quốc tế và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 5;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- UBND phường Chợ Quán;
- P.CNNT, VPS (đăng Cổng Thông tin điện tử SYT);
- Lưu: VT, NVY (LDTC).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồng Chương

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ THUỘC ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH SỐ 06 - CÔNG TY TNHH - VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG & ĐÀO TẠO SỨC KHỎE - LÀM ĐẸP THẨM MỸ QUỐC TẾ

(Kèm theo Quyết định số: 7414 /QĐ-SYT ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế)

STT	TT 23/2024/ TT-BYT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1.	53	1.53	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu
2.	65	1.65	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Bóp bóng ambu qua mặt nạ
3.	19012	28.100	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu nhỏ đầu mũi
4.	19070	28.158	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt bỏ u sụn vành tai (< 2 cm)
5.	19326	28.414	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu gọn môi dày
6.	19327	28.415	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật độn môi
7.	19329	28.417	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật sa trễ mi trên người già
8.	19330	28.418	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mi trên
9.	19331	28.419	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt da mi dưới cung mày
10.	19333	28.421	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình mắt hai mí
11.	19334	28.422	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật khâu tạo hình mắt hai mí
12.	19335	28.423	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy bọng mỡ mi dưới
13.	19336	28.424	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mi dưới
14.	19337	28.425	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ thẩm mỹ vùng mắt (*)
15.	19338	28.426	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật treo cung mày trực tiếp
16.	19339	28.427	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật treo cung mày bằng chỉ

STT	TT 23/2024/ TT-BYT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
17.	19340	28.428	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng, độn các vật liệu sinh học điều trị má hóp
18.	19341	28.429	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng mũi bằng vật liệu đôn nhân tạo kết hợp sụn tự thân (không được lấy sụn sườn)
19.	19342	28.430	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng mũi bằng vật liệu đôn nhân tạo
20.	19343	28.431	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng mũi bằng sụn tự thân (không được lấy sụn sườn)
21.	19344	28.432	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu gọn cánh mũi
22.	19345	28.433	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh hình mũi gồ (kỹ thuật mài xương)
23.	19346	28.434	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh hình mũi lệch (kỹ thuật mài xương)
24.	19347	28.435	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau mổ nâng mũi (*)
25.	19348	28.436	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh sửa các biến chứng sau chích chất làm đầy vùng mũi (*)
26.	19349	28.437	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật nâng gò má thẩm mỹ
27.	19362	28.450	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Thủ thuật treo chỉ căng da mặt các loại
28.	19363	28.451	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Hút mỡ vùng cằm
29.	19399	28.487	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	laser điều trị u da
30.	19400	28.488	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	laser điều trị nám da
31.	19401	28.489	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	laser điều trị đồi mồi
32.	19402	28.490	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	laser điều trị nếp nhăn
33.	19403	28.491	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm Botulium điều trị nếp nhăn
34.	19404	28.492	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy xóa nếp nhăn
35.	19405	28.493	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy nâng mũi
36.	19406	28.494	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy độn mô
37.	19417	BS_28.505	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Kỹ thuật tạo hình nâng mũi

STT	TT 23/2024/ TT-BYT
38.	19431

STT	TT 23/2024/ TT-BYT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
38.	19431	BS_28.519	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tạo má lúm đồng tiền

Lưu ý:

- *Các kỹ thuật được phê duyệt do bác sĩ Phạm Văn Đôi thực hiện và chỉ được thực hiện dưới gây tê tại chỗ, không được gây mê hoặc tiền mê;*
- *Các kỹ thuật (*) chỉ được thực hiện trên các bệnh nhân bị biến chứng do được thực hiện kỹ thuật tạo hình thẩm mỹ tại cơ sở./.*

UBND TP HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 004026 / HCM - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHẠM VĂN ĐÔI**

Ngày, tháng, năm sinh: 15/05/1966

Giấy chứng minh nhân dân số: 022792045

Ngày cấp: 22/07/2010 Nơi cấp: Công an TP.HCM

Chỗ ở hiện nay: 31 Phan Ngữ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP HCM

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình, Phẫu thuật thẩm mỹ

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 017482 - 02 quyển số SCT/BS
Ngày 28 - 10 - 2025
TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND PHƯỜNG TÂN HƯNG

Văn Thị Xuân Lan

TP HCM, ngày 21 tháng 11 năm 2012

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BS. PHAN VĂN BÁU